

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH LIÊM  
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 121/2023/HS-ST  
Ngày: 21 - 12 - 2023.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM, TỈNH HÀ NAM

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Lại Xuân Cảnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Quách Xuân Luyện và bà Lê Thị Hà.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 118/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

**- Vũ Sơn Tr** - sinh năm 2000; nơi cư trú: số nhà 374, tổ dân phố HĐ, phường CS, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức H và bà Vũ Thị V; có vợ là Lê Hồng Nhung và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/8/2023 đến ngày 06/9/2023 chuyển tạm giam, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Nguyễn Thị C - sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn BTr, xã BH, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2. Vũ Đức H - sinh năm 1962; vắng mặt,

3. Vũ Thị V - sinh năm 1964; có mặt,

Cùng nơi cư trú: số nhà 374, tổ dân phố HĐ, phường CS, thành phố PL, tỉnh Hà Nam;

**- Người chứng kiến:** Chu Văn M; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/8/2023, tổ công tác Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an thị trấn Kiện Khê tiến hành tuần tra, kiểm soát trên tuyến đường Phan Trọng Tuệ thuộc tiểu khu La Mát, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam phát hiện Vũ Sơn Tr đang đứng ở ven đường cùng một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn về ma túy, nên tổ công tác yêu cầu kiểm tra, thì nam thanh niên bỏ chạy. Kiểm tra Vũ Sơn Tr phát hiện Tr đang cầm ở tay trái 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có 05 viên nén hình tròn màu đỏ (Tr khai nhận là ma túy dạng ngựa), tay phải Tr đang cầm số tiền 500.000 đồng. Tr khai nhận số tiền này là của nam thanh niên bỏ chạy khi bị lực lượng Công an kiểm tra và là tiền bán 05 viên ma túy dạng ngựa Tr mang đi để bán cho nam thanh niên đã bỏ chạy với giá 500.000 đồng, người đó đã đưa cho Tr số tiền trên, Tr chưa kịp đưa ma túy thì bị phát hiện. Tổ công tác tiến hành đưa Tr về trụ sở UBND thị trấn Kiện Khê để lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, tài sản, gồm: 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có 05 (năm) viên nén hình tròn màu đỏ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu cam, màn hình cảm ứng, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; số tiền 500.000 đồng, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; 01 xe máy điện nhãn hiệu TL Bike không đeo biển kiểm soát.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Sơn Tr tại số nhà 374, tổ dân phố HD, phường CS, thành phố PL, tỉnh Hà Nam, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) - Công an huyện Thanh Liêm không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định đối với mẫu vật chứng thu giữ, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Tại bản Kết luận giám định số 591/KL-KTHS ngày 04/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,496g (không thấy bốn trăm chín mươi sáu gam) loại: Methamphetamine”*.

Quá trình điều tra xác định: tối ngày 27/8/2023, trong quá trình Vũ Sơn Tr ngồi uống nước cùng 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực vườn hoa thành phố PL, thì người đó nói có ma túy ngựa bán. Tr đã hỏi mua 05 viên ma túy ngựa, mục đích để bán kiếm lời, thì người đàn ông nói giá 250.000 đồng. Tr đã đưa cho người này 250.000 đồng, người đàn ông cầm tiền rồi đi, khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho Tr 01 gói giấy bạc màu trắng, kiểm tra bên trong có 05 viên nén hình tròn. Biết là ma túy cần mua, nên Tr cất giấu vào túi quần phía trước bên phải, rồi đi về nhà. Đến khoảng hơn 12 giờ ngày 28/8/2023, khi Tr đang ở nhà thì có nam thanh niên sử dụng số điện thoại 0849395992 gọi đến số điện thoại 0886789911 của Tr nói: *“Anh à, em là chỗ bạn anh giới thiệu, anh mang cho em năm trăm ngựa xuống Công ty Amacao”*. Hiểu ý người này hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy ngựa và giao dịch ở khu vực Công ty Amacao thuộc thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, nên Tr đồng ý và nói: *“Đang ở đâu, sang chỗ cây xăng đi”*. Sau đó, Tr lấy gói ma túy cất giấu từ trước trong túi

quần, cho vào dép đang đi bên chân phải, rồi điều khiển xe máy điện không đeo BKS đến địa điểm đã hẹn. Do không biết mặt người hỏi mua ma túy, nên khi đi gần đến khu vực cây xăng thuộc địa phận tiểu khu La Mát, thị trấn Kiện Khê, Tr đã sử dụng điện thoại gọi lại cho người đã liên lạc trước đó, thì thấy một người nam giới đang đứng ở ven đường cạnh cây xăng chuẩn bị nghe điện thoại. Biết đây là người hẹn mua ma túy, nên Tr điều khiển xe lại gần, người đó đã đưa cho Tr 500.000 đồng. Tr cầm tiền ở tay phải, rồi cúi người xuống lấy gói ma túy giấu ở dép chân phải, cầm ở tay trái chuẩn bị đưa cho người đó, thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra. Thấy vậy, người nam giới bỏ chạy, còn Tr bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

\* Về xử lý vật chứng: trong giai đoạn điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho bà Vũ Thị V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, trả lại cho ông Vũ Đức H 01 xe máy điện không đeo biển kiểm soát.

Tại bản Cáo trạng số 114/CT-VKS-MT ngày 27/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Vũ Sơn Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

**\* Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Vũ Sơn Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Vũ Sơn Tr từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ; hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - tịch thu, tiêu hủy số ma túy cùng bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định và 01 sim điện thoại số thuê bao 0886789911; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

- Bị cáo Vũ Sơn Tr đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án - bà Vũ Thị V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến đã

được Tòa án triệu tập họp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, sự vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Vũ Sơn Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/8/2023, tại khu vực đường Phan Trọng Tuệ thuộc địa phận tiểu khu La Mát, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; tổ công tác Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an thị trấn Kiện Khê tuần tra, phát hiện, bắt quả tang Vũ Sơn Tr đang bán trái phép 0,496 gam ma túy loại Methamphetamine cho nam thanh niên chưa xác định được nhân thân với giá 500.000 đồng.

Hành vi bán trái phép Methamphetamine của Vũ Sơn Tr là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khối lượng Methamphetamine mà bị cáo mua bán là dưới 05 gam. Hội đồng xét xử kết luận: hành vi của Vũ Sơn Tr đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.
- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi: quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Vũ Thị V (mẹ đẻ bị cáo Tr). Ngày 28/8/2023, Tr đã mượn điện thoại của bà V và lắp sim điện thoại số thuê bao 0886789911 của Tr để liên lạc bán ma túy. Bà V không biết Tr sử dụng điện thoại để trao đổi bán ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại chiếc điện thoại trên cho bà V là đúng pháp luật.

- Đối với 01 xe máy điện không đeo biển kiểm soát: đây là tài sản hợp pháp của ông Vũ Đức H (bố đẻ bị cáo Tr). Ông H không biết việc Tr sử dụng xe máy điện để đi bán ma túy. Nên, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại xe máy điện cho ông H là đúng pháp luật.

- Đối với số ma túy hoàn trả sau giám định, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 sim điện thoại số thuê bao 0886789911 là tài sản hợp pháp của Vũ Sơn Tr dùng để liên lạc bán ma túy, không còn giá trị sử dụng; nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 500.000 đồng: đây là tiền do bị cáo bán ma túy mà có, nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng đã bán ma túy cho Vũ Sơn Tr: Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tập trung đấu tranh, song ngoài lời khai của Tr thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác. Do vậy, không có căn cứ xác định nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng bán ma túy cho Tr.

- Đối với đối tượng liên lạc mua ma túy của Vũ Sơn Tr: bản thân Tr không biết nhân thân, lý lịch của người này. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm tiến hành xác minh, xác định chủ đăng ký số thuê bao 0849395992 là chị Nguyễn Thị C - sinh năm 1994, trú tại thôn BTr, xã BH, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, chị C xác định không sử dụng số điện thoại trên và không quen biết với Vũ Sơn Tr. Ngoài lời khai của Tr, thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác; nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ xác định đối tượng liên lạc hỏi mua ma túy của Tr.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về hình sự: căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, các điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Vũ Sơn Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Vũ Sơn Tr 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (28/8/2023).

- Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Vũ Sơn Tr.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định trong 01 phong bì niêm phong số 591/KTHS, mặt trước phong bì ghi chữ “Mẫu vật hoàn trả QT01” và 01 sim điện thoại số thuê bao 0886789911; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/11/2023 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm. Số tiền theo Ủy nhiệm chi số 66 lập ngày 29/11/2023 tại Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: bị cáo Vũ Sơn Tr phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Tr hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng Thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Lại Xuân Cảnh**